**BÀI TẬP TUẦN 7**

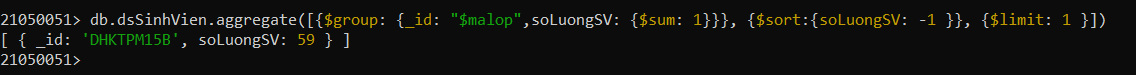
17\_VuongNgocHue\_21050051

1. Tính số lượng sinh viên thực tế theo từng lớp học.

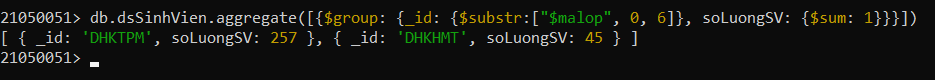
A screen shot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

2. Tìm lớp học có tổng số sinh viên thực tế cao nhất.



3. Tính số lượng sinh viên thực tế theo từng chuyên ngành.



4. Liệt kê danh sách sinh viên không có số điện thoại hoặc email.

A screen shot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

5. Liệt kê danh sách sinh viên có từ 2 số điện thoại trở lên.

A computer screen shot of a program code

AI-generated content may be incorrect.

6. Tìm sinh viên có số điện thoại trùng nhau.

A screen shot of a computer program

AI-generated content may be incorrect.

7. Tính số lượng sinh viên có số điện thoại và không có số điện thoại.



8. Đếm số sinh viên có điểm trung bình từ 9.0 trở lên theo từng lớp.

A black screen with colorful text

AI-generated content may be incorrect.

9. Tìm sinh viên có điểm cao nhất và thấp nhất trong từng lớp.

A computer screen with a black background

AI-generated content may be incorrect.

10. Tìm danh sách sinh viên có họ bắt đầu bằng chữ "T".

A computer screen shot of a program code

AI-generated content may be incorrect.

11. Tìm sinh viên có tên dài nhất (nhiều ký tự nhất).

A black screen with yellow and green lights

AI-generated content may be incorrect.

12. Tìm sinh viên có cùng họ và tên đệm nhưng khác tên.

A computer screen shot of a program code

AI-generated content may be incorrect.

A computer screen shot of a program code

AI-generated content may be incorrect.

13. Liệt kê danh sách sinh viên và số điện thoại dưới dạng một chuỗi cách nhau bởi ký tự “ | ”.

A computer screen shot of a program code

AI-generated content may be incorrect.

A computer screen shot of a program code

AI-generated content may be incorrect.

14. Tìm danh sách sinh viên sinh vào tháng 5.

A computer screen shot of a computer code

AI-generated content may be incorrect.

15. Tìm sinh viên sinh vào ngày Chủ Nhật.

A computer screen shot of a program code

AI-generated content may be incorrect.

16. Tính số lượng sinh viên theo năm sinh.

A screen shot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

17. Xuất danh sách sinh viên kèm ngày sinh theo định dạng "dd/MM/yyyy".

A black screen with yellow text

AI-generated content may be incorrect.

18. \*Tìm lớp học có số sinh viên nhiều hơn sisoDukien.

19. \*Xếp loại sinh viên theo học lực:

• ĐiểmTB >= 9 : Giỏi;

• ĐiểmTB >= 7 : Khá;

• ĐiểmTB >= 5 : Trung bình;

• ĐiểmTB < 5 : Yếu.

A screen shot of a computer screen

AI-generated content may be incorrect.

20. Xuất danh sách sinh viên giỏi (diemTB >= 9.0) theo từng lớp ra collection dsSinhVienGioi.

21. \*\*Tiếp theo câu số 20, bổ sung thêm thông tin tên chuyên ngành vào collections dsSinhVienGioi.

• Nếu sinh viên đã tồn tại thì update thêm thông tin;

• Nếu sinh viên chưa tồn tại thì thực hiện thêm mới dữ liệu.